

Số: /KH-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Rà soát công tác quản lý đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-SLĐTBXH ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, về việc rà soát công tác quản lý đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ. Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Tổ chức rà soát đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ do Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý.

- Qua rà soát, kịp thời hướng dẫn đối tượng điều chỉnh thông tin họ tên, ngày, tháng, năm, sinh, nơi cư trú; lập hồ sơ cho người đủ điều kiện hưởng chế độ theo quy định; cắt giảm các trường hợp không còn đủ điều kiện hưởng; thu hồi số tiền những người không đủ điều kiện hưởng theo quy định đã hưởng để hoàn trả ngân sách Nhà nước.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện có kết quả hoạt động rà soát về tình hình, công tác quản lý thực tế đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ.

- Việc rà soát phải công tâm, khách quan, thận trọng, nghiêm túc và công khai, tránh bỏ sót đối với thân nhân và đối tượng người có công với cách mạng.

- Kết quả báo cáo đảm bảo đầy đủ thông tin, hồ sơ và thời gian quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN.

1. Đối tượng rà soát:

- Nhóm 1:

Thân nhân người có công đang hưởng chế độ tuất từ trần hàng tháng và thân nhân người có công trước đây không đủ điều kiện hưởng chế độ ưu đãi các tuất từ trần (của vợ hoặc chồng) thuộc các nhóm đối tượng theo quy định. Cụ thể như sau:

+ Tuất người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.

+ Tuất người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng tám năm 1945.

+ Tuất liệt sĩ.

+ Tuất thương binh suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 61% trở lên.

+ Tuất bệnh binh suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 61% trở lên.

+ Tuất người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 61% trở lên.

- Nhóm 2:

Tất cả các trường hợp sao kê liên tiếp từ tháng thứ 4 trở lên thuộc tất cả các nhóm đối tượng người có công và thân nhân của họ đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng (*trừ các trường hợp thuộc nhóm 1*).

- Nhóm 3:

Các đối tượng người có công và thân nhân của họ đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng còn lại (*trừ các trường hợp thuộc nhóm 1*).

2. Mốc thời điểm rà soát: Tháng 4 năm 2020.

3. Nội dung rà soát:

Tiến hành rà soát thông tin về họ tên, ngày, tháng, năm, sinh, tình hình cư trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế, điều kiện thụ hưởng và tình trạng sao kê của người có công và thân nhân của họ đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng.

4. Cách thức tiến hành rà soát:

- Trên cơ sở danh sách thân nhân người có công đang hưởng chế độ tuất từ trần hàng tháng do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện lập lại danh sách rà soát chính thức theo từng xã, thị trấn.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành rà soát, đối chiếu sơ bộ tình hình thân nhân người có công trước đây không đủ điều kiện hưởng chế độ ưu đãi các tuất từ trần (của vợ hoặc chồng) theo mẫu đính kèm (*phụ lục 1*). Sau khi có kết quả đối chiếu, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội lập lại danh sách rà soát chính thức.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành đối chiếu, lập danh sách các trường hợp đã thực hiện sao kê từ 03 tháng liên tiếp trở lên tính từ thời điểm tháng 4/2020 trở về trước (*trừ các đối tượng đã thuộc nhóm 1*) theo mẫu đính kèm (*phụ lục 2*). Sau đó, liên hệ với Phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để đối chiếu, thu thập, bổ sung thông tin cần thiết, xác định lại lần cuối danh sách để hình thành danh sách rà soát chính thức.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành đối chiếu, lập danh sách các đối tượng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng còn lại (*thuộc nhóm 3*) đang theo dõi, quản lý tại Huyện với đối tượng được hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng đang theo dõi, quản lý tại các xã, thị trấn (*thuộc nhóm 3*) theo mẫu đính kèm (*phụ lục 3*).

Ghi chú: Trong quá trình lập danh sách chính thức chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã để triển khai thu thập thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội liên hệ với các Phòng chuyên môn thuộc Sở để thu thập, bổ sung các thông tin cần thiết (nếu có).

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Tiến hành việc thu thập, ghi nhận vào phiếu thu thập thông tin đối với thân nhân người có công đang hưởng chế độ tuất từ trần hàng tháng vào mẫu đính kèm (phụ lục 4).

+ Tiến hành việc thu thập, ghi nhận vào phiếu thu thập thông tin đối với các trường hợp trước đây không đủ điều kiện hưởng tuất từ trần nhưng đến thời điểm rà soát đã đủ điều kiện hưởng theo mẫu đính kèm (phụ lục 5).

+ Tiến hành việc thu thập, ghi nhận vào phiếu thu thập thông tin đối với các trường hợp sao kê vào mẫu đính kèm (phụ lục 6).

+ Đối với các đối tượng rà soát thuộc nhóm 3, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thông báo các đối tượng người có công và thân nhân của họ khi đến nhận trợ cấp hàng tháng mang theo giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân để thực hiện đối chiếu, ghi nhận thông tin họ tên và tình hình nơi cư trú theo mẫu đính kèm (phụ lục 7).

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện thông báo kết quả rà soát trên phương tiện truyền thông và niêm yết công khai để người dân biết. Thời hạn niêm yết 15 ngày. Khi người dân có ý kiến, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phải cử người tiếp thu, ghi nhận bằng văn bản, có ký tên, điểm chỉ hoặc bút tích của người góp ý. Hết hạn niêm yết, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn lập biên bản kết quả công khai; trong đó, chú ý thể hiện rõ theo từng nhóm rà soát với các nội dung như: Tổng số đối tượng đang quản lý trên địa bàn, tổng số đối tượng đã rà soát, tổng số đối tượng không có biến động và tổng số đối tượng có biến động. Đối với đối tượng có biến động, cần liệt kê cụ thể từng trường hợp và nội dung biến động.

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo kết quả thông tin thu thập (kể cả phiếu thu thập thông tin) gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 10/8/2020**. Đồng thời, thực hiện sao giữ các phiếu thu thập thông tin để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát khi có yêu cầu.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra lại kết quả rà soát của UBND các xã, thị trấn dựa trên cơ sở đối chiếu với hồ sơ quản lý và các quy định pháp luật; lập biên bản thống nhất kết quả rà soát, đối chiếu giữa Phòng và các xã, thị trấn theo đó chú ý thể hiện rõ kết quả rà soát theo từng nhóm đối tượng.

** Khi phát hiện kết quả kiểm tra, rà soát của các xã, thị trấn chưa đạt hoặc có dấu hiệu thiếu khách quan, thiếu công khai, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo cho tổ chức thực hiện lại để tránh phát sinh việc phản ánh, khiếu nại sau này.*

- Căn cứ kết quả rà soát, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các xã, thị trấn thực hiện thủ tục báo giảm các trường hợp không còn đủ điều kiện hưởng theo quy định pháp luật; hướng dẫn điều chỉnh thông tin họ tên; hướng dẫn lập hồ sơ cho người đủ điều kiện hưởng chế độ nhưng đến thời điểm rà soát chưa được hưởng chế độ theo quy định.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 30/8/2020**.

4. Hồ sơ báo cáo:

- Báo cáo kết quả rà soát tình hình thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ; trong đó, ghi nhận các nội dung sau:

+ Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch rà soát.

+ Kết quả rà soát cụ thể theo từng nhóm đối tượng nêu trên và kết quả khắc phục các hạn chế, thiếu sót qua rà soát.

+ Đánh giá chung kết quả đạt được; những hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân của hạn chế.

+ Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Các biểu tổng hợp, biểu thống kê kết quả rà soát (*phụ lục 8, 9, 10, 11 và 12*).

- Biên bản ghi nhận kết quả công khai của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Biên bản thống nhất kết quả kiểm tra rà soát, đối chiếu giữa Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội với UBND các xã, thị trấn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Kinh phí tổ chức rà soát từ nguồn kinh phí do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp và kinh phí trong dự toán đảm bảo xã hội của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2020.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả rà soát và gửi hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đúng thành phần hồ sơ và thời gian quy định.

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn việc tổ chức rà soát theo Kế hoạch này đến UBND các xã, thị trấn đảm bảo đúng đối tượng và thời gian quy định.

- Phối hợp với Phòng chuyên môn Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập danh sách thân nhân người có công đang hưởng chế độ tuất từ trần hàng tháng thuộc tất cả các nhóm đối tượng theo quy định gửi UBND cấp xã, hỗ trợ địa phương trong việc thu thập số liệu, đối chiếu danh sách trước khi tiến hành rà soát.

- Phối hợp với Phòng chuyên môn Sở Lao động - Thương binh và Xã hội điều chỉnh, tăng giảm, thu hồi nộp ngân sách theo quy định.

- Ngoài kinh phí do Tỉnh phân bổ, cân đối nguồn đảm bảo xã hội năm 2020 xây dựng dự toán chi công tác rà soát gửi Phòng Tài chính và Kế hoạch thẩm định trình Ủy ban nhân dân Huyện phê duyệt.

2. Phòng Văn hóa thông tin:

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh Huyện thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền mục đích, nội dung kế hoạch để người dân nắm thực hiện kê khai theo quy định.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện bố trí kinh phí thực hiện theo kế hoạch của Huyện đảm bảo đúng theo quy định.

- Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện:

Chỉ đạo hệ thống cấp xã thực hiện tuyên truyền rà soát chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ, giám sát đối với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc rà soát và niêm yết công khai kết quả sau rà soát.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào nội dung Kế hoạch tiến hành triển khai thực hiện rà soát đảm bảo đúng đối tượng và thời gian quy định.

- Thông báo nội dung rà soát trên Trạm truyền thanh xã, thị trấn để người dân nắm đến kê khai theo quy định, trách trường hợp bỏ sót người có công và thân nhân của họ.

- Báo cáo kết quả và gửi hồ sơ về Ủy ban nhân dân Huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) đúng theo thành phần và thời gian quy định.

Yêu cầu các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH;
- TT/HU-TT/HĐND Huyện;
- CT và các PCT/UBND Huyện;
- Các đơn vị tại mục IV;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

